

Số: /KH - UBND

An Khánh, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050” trên địa bàn xã An Khánh”

Thực hiện Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 11/3/2026 Ủy ban nhân dân thành phố về Kế hoạch hành động Triển khai thực hiện Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050” trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân xã An Khánh ban hành Kế hoạch hành động Triển khai thực hiện Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050” trên địa bàn xã An Khánh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai, thực hiện hiệu quả các nội dung tại Quyết định số 4024/QĐ-BNNMT ngày 29/9/2025 và Quyết định số 4766/QĐ-BNNMT ngày 12/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp và nhân dân trong sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các thôn, đơn vị cần xác định rõ việc thực hiện sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên hằng năm. Trong quá trình triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời khắc phục khó khăn vướng mắc, đảm bảo việc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng và đúng tiến độ đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy chuyển đổi hệ thống sản xuất trồng trọt theo hướng phát thải thấp, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện sinh kế cho người dân và phát triển bền vững, qua đó giúp nâng cao năng lực cạnh tranh ngành hàng trồng trọt, bảo đảm an ninh lương thực, từng bước hình thành nền nông nghiệp sinh thái, hiện đại, có khả năng chống chịu tốt trước tác động của biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2035

- Phấn đấu đến năm 2035, lĩnh vực trồng trọt sẽ góp phần giảm ít nhất 10- 15% tổng lượng phát thải khí nhà kính (CO₂tđ) so với năm cơ sở 2020;
- Xây dựng và phát triển nhãn hiệu “Phát thải thấp” cho các sản phẩm trồng trọt chính của xã;
- Triển khai ít mô hình sản xuất trồng trọt giảm phát thải có khả năng nhân rộng theo hướng dẫn của thành phố;
- Xây dựng cơ sở dữ liệu phát thải trong trồng trọt kết nối đồng bộ với Hệ thống đăng ký thành phố và quốc gia;
- Tham gia đào tạo, tập huấn về kỹ thuật, chính sách, nhận thức chung và công cụ đo phát thải cho cán bộ kỹ thuật cơ sở, khuyến nông, nông dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố;
- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức, thúc đẩy chuyển đổi hành vi sản xuất của nông dân theo hướng giảm phát thải.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

Đến năm 2050, ngành trồng trọt của xã sẽ phát triển theo hướng phát thải thấp. Hoạt động sản xuất trồng trọt cơ bản được tổ chức theo chuỗi giá trị, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số và nông nghiệp thông minh, đảm bảo sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước và vật tư đầu vào, đồng thời kiểm soát, hấp thụ và bù đắp phát thải một cách thực chất. Phấn đấu 100% diện tích cây trồng chủ lực tại vùng sản xuất tập trung áp dụng quy trình kỹ thuật canh tác bền vững; hình thành cơ sở dữ liệu số hóa về phát thải trong trồng trọt, kết nối đồng bộ với hệ thống giám sát quốc gia.

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Nguồn vốn thực hiện huy động đa dạng các nguồn lực, bao gồm:

- Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước gồm: Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án liên quan như chương trình khuyến nông, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu, chiến lược phát triển trồng trọt, các nhiệm vụ/dự án khoa học công nghệ liên quan...
- Nguồn vốn ngoài ngân sách gồm: Vốn tư nhân, vốn xã hội hoá trong tổ chức sản xuất, phát triển cơ sở hạ tầng, dịch vụ kỹ thuật và thu mua nông sản: tập trung vào các hoạt động liên kết chuỗi giá trị, đầu tư thiết bị canh tác, mở rộng diện tích áp dụng các quy trình canh tác giảm phát thải, vận hành hệ thống MRV, hệ thống truy xuất nguồn gốc các.

V. TỔ CHỨC CHỨC HIỆN

1. Phòng Kinh tế.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị, các thôn triển khai thực hiện Kế hoạch; lựa chọn vùng, cây trồng, mô hình ưu tiên phù hợp điều kiện của địa phương và mở rộng diện tích sản xuất trồng trọt giảm phát thải trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND xã tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo yêu cầu; Tham mưu UBND xã tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch theo quy định;

- Phối hợp các Sở, ban, ngành thành phố, đơn vị tư vấn tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ thuật và hỗ trợ nông dân chuyển đổi sang sản xuất trồng trọt giảm phát thải;

- Rà soát, xem xét đề xuất chính sách hỗ trợ đặc thù và kiến nghị điều chỉnh phù hợp với thực tiễn địa phương để thúc đẩy chuyển đổi sản xuất trồng trọt giảm phát thải;

- Trực tiếp triển khai các mô hình điểm, mở rộng diện tích áp dụng sản xuất giảm phát thải, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện;

- Phối hợp cơ quan chuyên ngành đo lường, báo cáo mức giảm phát thải khí nhà kính từ sản xuất trồng trọt định kỳ theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Căn cứ Kế hoạch tổng hợp, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định tài chính hiện hành.

- Phối hợp Sở Công thương triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, truyền thông tiêu dùng xanh; ưu tiên hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp xanh, phát thải thấp, có chứng nhận, nhãn hiệu thân thiện môi trường. Góp phần nâng cao nhận thức và từng bước thay đổi hành vi tiêu dùng của người dân và doanh nghiệp theo hướng bền vững.

- Tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư phát triển sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt, phát triển nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn... trên địa bàn quản lý.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì lồng ghép nội dung sản xuất trồng trọt giảm phát thải trong các chương trình nghiên cứu, nhiệm vụ khoa học công nghệ.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định, xét chọn các nhiệm vụ nghiên cứu về công nghệ, thiết bị, giải pháp phục vụ Kế hoạch hành động.

3. Trung tâm cung ứng dịch vụ công.

Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân, cộng đồng người dân nông thôn, doanh nghiệp, hợp tác xã, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, địa phương; xây dựng các phóng sự, tin bài phổ biến tuyên truyền nhân rộng, lan tỏa những mô hình hiệu quả trong thực hiện Kế hoạch.

4. Các doanh nghiệp, hợp tác xã có các hoạt động liên quan đến sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm trồng trọt

- Tổ chức sản xuất theo hướng phát thải thấp, trong đó tập trung hướng dẫn và hỗ trợ thành viên áp dụng các quy trình canh tác giảm phát thải;
- Quan tâm đầu tư công nghệ, thiết bị và quy trình giảm phát thải trong sản xuất trồng trọt;
- Tham gia thúc đẩy phát triển thị trường, nhãn hiệu phát thải thấp qua đó góp phần xây dựng thương hiệu ngành hàng gắn với tiêu chí phát thải thấp, xanh, bền vững;
- Chủ động thực hiện liên kết trong chuỗi giá trị nông sản phát thải thấp; là cầu nối giữa doanh nghiệp, người dân và cơ quan quản lý nhà nước;
- Tham gia các hoạt động đánh giá, giám sát và cung cấp dữ liệu phát thải tại cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

Phối hợp Ủy ban nhân dân xã các cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân có liên quan tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch; xây dựng các phóng sự, tin bài phổ biến tuyên truyền nhân rộng, lan tỏa những mô hình hiệu quả trong thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về phòng Kinh tế để tổng hợp, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở nông nghiệp và môi trường (để B/c);
- Chi cục Thủy sản, chăn nuôi và Thú y (để B/c);
- TT Đảng ủy - HĐND - UBND TTQ VN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng VH-XH;
- Trung tâm sự nghiệp công;
- Các thôn;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Phong